

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 09 - 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Võ Hồng Ánh Vân.

Các Hội thẩm quân nhân:

4// Trương Công Thuận;

2// Huỳnh Minh Hương.

- Thư ký phiên tòa: 4/ Võ Minh Tuấn, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5 tham gia phiên tòa: 4/ Nguyễn Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Sư đoàn A, Quân khu V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 15/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đăng T, sinh ngày 03/3/1977 tại tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Xã A, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Nhật T (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; có vợ là Ngô Thị Thúy T, sinh năm 1978 và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 21/01/2021; ngày 22/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Võ Hoàng L, sinh ngày 17/7/1987 tại tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Xã C, huyện B, tỉnh Quảng Nam; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2/ QNCN, Nhân viên Lái xe, Ban H, Phòng T, Sư đoàn A, Quân khu V; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Võ L (chết) và bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị Thường T, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý vi phạm hành chính hay xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi

cur trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ Võ Hoàng L quan đến vụ án: Bà Ngô Thị Thúy T, sinh năm 1978; trú tại: Thôn D, xã A, huyện B, tỉnh Quảng Nam; có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Bạch Xuân V; vắng mặt.
2. Ông Nguyễn D; vắng mặt.
3. Ông Trần Quốc V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ từ trước, vào ngày 02/12/2020, Võ Hoàng L hai lần sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Nguyễn Đăng T (là dân, trú tại xã A, huyện B, tỉnh Quảng Nam) với nội dung cá cược bốn cặp số dưới hai hình thức là “bao lô và đánh xiên”. Kết quả thắng thua trong các lần cá cược được căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết cùng ngày. Quy ước về tỉ lệ cá cược đối với xổ số đài Miền Trung “bao lô 01 ăn 05; Xiên 01 ăn 18”; đối với đài Miền Bắc “bao lô 01 ăn 3,5; Xiên 01 ăn 12”, cụ thể hai lần đánh bạc như sau:

Lần thứ nhất: Vào lúc 10 giờ 09 phút, Võ Hoàng L sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0394.409.324 nhắn tin đến số điện thoại 0368.443.662 của Nguyễn Đăng T mua số đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng với hình thức: Bao lô số 52/1.000.000 đồng; số 79/1.000.000 đồng; đánh xiên số 52 và 79/1.000.000 đồng. Nguyễn Đăng T xác nhận cá cược bằng nhắn tin trả lời “ok”. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng ngày 02/12/2020 Võ Hoàng L trúng cặp số 52 ở giải tư được 5.000.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Võ Hoàng L và Nguyễn Đăng T lần thứ nhất là 8.000.000 đồng. Lần thứ hai: Vào lúc 17 giờ 46 phút, Võ Hoàng L sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0394.409.324 nhắn tin đến số điện thoại 0368.443.662 của Nguyễn Đăng T, cá cược theo kết quả xổ số đài Miền Bắc với hình thức: Bao lô số 49/1.000.000 đồng; số 32/1.000.000 đồng; đánh xiên: Số 49 và 32/900.000 đồng Nguyễn Đăng T xác nhận cá cược bằng nhắn tin trả lời “ok”. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Bắc, Võ Hoàng L trúng cặp số 32 ở giải nhì được 3.500.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Võ Hoàng L và Nguyễn Đăng T trong lần thứ hai là 6.400.000 đồng.

Tổng số tiền Võ Hoàng L và Nguyễn Đăng T dùng mua số đề đánh bạc hai lần trong ngày 02/12/2020 là 14.400.000 đồng.

Ngoài hai lần phạm tội trên, trong các ngày 07/01/2021 và ngày 08/01/2021, Nguyễn Đăng T, Võ Hoàng L đã có hành vi 04 lần cá cược dưới hình thức bao lô, đánh xiên. Số tiền lần 1 là 4.000.000 đồng, lần 2 là 500.000 đồng, lần 3 là 3.000.000 đồng, lần 4 là 3.250.000 đồng.

Trong ngày 14/01/2021, Nguyễn Đăng T bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam phát hiện và bắt quả tang đang ghi số lô đề với Phạm Văn T 50.000 đồng và một số đối tượng không rõ lai lịch với số tiền 1.886.000 đồng. Vào khoảng thời gian cuối năm 2020, đầu năm 2021, Nguyễn Đăng T đã nhiều lần cá cược dưới các hình thức bao lô, đánh xiên với Bạch Xuân V, Nguyễn D, Trần Quốc V (đều là dân, trú tại xã A, huyện B), tiền đánh bạc Nguyễn Đăng T còn giữ là 1.500.000 đồng. Các đối tượng trên bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính, tịch thu số tiền mua đề và trúng đề vào ngày 09/3/2021.

Chứng cứ, tài liệu, đồ vật được thu giữ trong vụ án gồm có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 0394.443.622 của Ngô Thị Thúy T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 0984.158.256 của Nguyễn Đăng T; 01 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều số là phôi đề và 01 tờ lai đề của Nguyễn Đăng T cá cược lô đề trong ngày 14/01/2021; 900.000 đồng trong túi quần Nguyễn Đăng T là số tiền mua đề của một số đối tượng không rõ lai lịch; 50.000 đồng tiền mua đề của Phạm Văn T; 28.400.000 đồng tiền của Ngô Thị Thúy T; 07 tờ giấy và 01 cuốn vở; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen bên trong có gắn sim điện thoại số 0394.409.324 của Võ Hoàng L.

Tại phiên tòa, Nguyễn Đăng T khai nhận: Ngày 14/01/2021, bị cáo có nhận ghi đề cá cược lô đề cho một số đối tượng không rõ lai lịch, vào lúc 16 giờ 30 thì Công an huyện B phát hiện, khám xét, tịch thu và bắt giữ bị cáo từ ngày 14/01/2021 đến ngày 21/01/2021. Bị cáo nhận ghi mua đề của các đối tượng không rõ lai lịch là 1.936.000 đồng, dùng để tiêu xài cá nhân, khi công an khám xét thu 950.000 đồng. Trong ngày 02/12/2021, bị cáo hai lần nhận tin nhắn của Võ Hoàng L mua đề dưới hình thức bao lô, đánh xiên dựa vào kết quả xổ số đài Đà Nẵng với tổng số tiền 3.000.000 đồng và đài Miền Bắc với số tiền 2.900.000 đồng. Bị cáo sử dụng điện thoại của vợ để trả lời tin nhắn với Võ Hoàng L, xác nhận đồng ý ghi đề cho Võ Hoàng L, nhắn tin trả lời “ok”. Sau khi có kết quả, Võ Hoàng L trúng đài Đà Nẵng 5.000.000 đồng, bị cáo chỉ Nguyễn Đăng T toán cho Võ Hoàng L 4.900.000 đồng và trúng đài Miền Bắc 3.500.000 đồng. Số tiền bị cáo nhận ghi đề cho Võ Hoàng L ngày 02/12/2020 là 5.900.000 đồng và 100.000 đồng Võ Hoàng L cho bị cáo. Trong ngày 07, 08/01/2021 Võ Hoàng L và bị cáo có 04 lần cá cược bao lô, đánh xiên với số tiền lần 1 là 4.000.000 đồng, lần 2 là 500.000 đồng, lần 3 là 3.000.000 đồng, lần 4 là 3.250.000 đồng. Bị cáo nhận tiền cá cược và Võ Hoàng L thua trong 04 lần này là 6.500.000 đồng. Giữa bị cáo và Võ Hoàng L đã Nguyễn Đăng T toán xong số tiền cá cược. Ngoài ra bị cáo còn cá cược lô đề với Bạch Xuân V, Nguyễn D, Trần Quốc V, số tiền bị cáo còn giữ của các đối tượng trên là 1.500.000 đồng.

Võ Hoàng L khai nhận hành vi đánh bạc của bị cáo như cáo trạng truy tố và lời khai của bị cáo Nguyễn Đăng T. Khoảng 10 giờ 09 phút ngày 02/12/2021, bị cáo sử dụng điện thoại di động của mình hiệu Masstel số thuê bao 0394.409.324 nhắn tin đến số điện thoại 0368.443.662 cho Nguyễn Đăng T mua đề dưới hình thức bao lô, đánh xiên các cặp số dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng với số tiền là 3.000.000 đồng và trúng được 5.000.000 đồng, Nguyễn Đăng T chỉ

Nguyễn Đăng T thanh toán 4.900.000 đồng, còn 100.000 đồng bị cáo cho Nguyễn Đăng T. Khoảng 17 giờ 46 phút cùng ngày, bị cáo tiếp tục nhắn tin cho Nguyễn Đăng T mua đề dưới hình thức bao lô, đánh xiên dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Bắc với số tiền là 2.900.000 đồng và trúng được 3.500.000 đồng. Số tiền bị cáo mua số đánh lô đề trúng được trong ngày 02/12/2020 là 8.400.000 đồng. Ngoài ra, vào các ngày 07 và 08/01/2021 bị cáo có 04 lần nhắn tin cho Nguyễn Đăng T cá cược mua lô đề thắng với số tiền 4.250.000 đồng.

Lời khai của bà Ngô Thị Thúy T: Anh Nguyễn Đăng T thường xuyên chơi số đề, tôi nhiều lần can ngăn nhưng Nguyễn Đăng T không nghe. Điện thoại di động hiệu Iphone 6S có gắn sim số 0368.443.622 là của tôi ít khi sử dụng, việc anh Nguyễn Đăng T sử dụng máy để đánh số đề tôi không biết.

Lời khai của người làm chứng Bạch Xuân V, Nguyễn D, Trần Quốc V trong hồ sơ phù hợp với lời khai của Nguyễn Đăng T: Vào khoảng cuối năm 2020, đầu năm 2021 có ghi số đề chỗ Nguyễn Đăng T dưới hình thức bao lô, đánh xiên. Hành vi của V, D, Quốc V đã bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Cáo trạng số 02/CT-VKSQSKV51 ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5 truy tố Võ Hoàng L, Nguyễn Đăng T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, tính chất, hậu quả vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 BLHS đối với các bị cáo. Áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đăng T. Áp dụng các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Võ Hoàng L. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đăng T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; bị cáo Võ Hoàng L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Hình phạt bổ sung: không

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 25.150.000 đồng của các bị cáo dùng để đánh bạc. Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel là phương tiện bị cáo Võ Hoàng L sử dụng để phạm tội hiện vẫn còn giá trị sử dụng. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim gắn trong 01 điện thoại di động hiệu Masstel; áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S kèm theo 01 sim điện thoại số thuê bao 0368.443.622 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Ngô Thị Thúy T theo quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Hoàng L tranh luận: Sau khi phạm tội, bị cáo nộp cho cơ quan

điều tra số tiền là 12.650.000 đồng, đề nghị xem xét tình tiết khắc phục hậu quả.

Bị cáo Nguyễn Đăng T xin giảm nhẹ hình phạt, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tiền đối với từng bị cáo là có cơ sở. Số tiền bị cáo Võ Hoàng L nộp cho Cơ quan điều tra là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc do phạm tội mà có, số tiền này bị tịch thu theo quy định của pháp luật, đây không phải là tình tiết bồi thường khắc phục hậu quả của vụ án.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp.

Bị cáo Võ Hoàng L nói lời sau cùng: Xin lỗi đến Thủ trưởng và tập thể cán bộ trong đơn vị, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến đơn vị. Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện sửa sai, lo cho gia đình.

Bị cáo Nguyễn Đăng T nói lời sau cùng: Hành vi phạm tội của bị cáo là trái pháp luật, mong HĐXX chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 5, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ Võ Hoàng L quan đến vụ án không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ Võ Hoàng L quan đến vụ án và người làm chứng. Xem xét vật chứng thu được trong quá trình điều tra, Biên bản ghi nhận nội dung tin nhắn trong điện thoại di động do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam xác lập lúc 17 giờ 00 phút ngày 14/01/2021. Hội đồng xét xử kết luận: Trong ngày 02/12/2020, Võ Hoàng L hai lần sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Nguyễn Đăng T với nội dung cá cược đánh bạc bằng hình thức bao lô, đánh xiên được thua bằng tiền, lần 1 là 8.000.000 đồng, lần 2 là 6.400.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 14.400.000 đồng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Hoàng L, Nguyễn Đăng T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Trong ngày 07/01/2021 và 08/01/2021, Võ Hoàng L và Nguyễn Đăng T đã có 04 lần đánh bạc dưới hình thức bao lô, đánh xiên cụ thể: Lần 1 là 4.000.000 đồng, lần 2 là 500.000 đồng, lần 3 là 3.000.000 đồng, lần 4 là

3.250.000 đồng. Tổng cộng là 10.750.000 đồng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo trong mỗi lần đánh bạc trên đều dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đăng T và Võ Hoàng L.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Đăng T là người tổ chức nhận và ghi mua số lô đề cá cược bằng hình thức ăn thua bằng tiền với bị cáo Võ Hoàng L, ngoài ra còn nhận ghi lô đề với nhiều đối tượng khác tại địa phương; bị cáo Võ Hoàng L là người mua đề nên vai trò bị cáo Nguyễn Đăng T cao hơn bị cáo Võ Hoàng L. HĐXX áp dụng Điều 17, Điều 58 BLHS khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo Võ Hoàng L là quân nhân được giáo dục, rèn luyện trong môi trường Quân đội nhưng do ý thức tổ chức kỷ luật kém, chấp hành không nghiêm quy định pháp luật của Nhà nước, kỷ luật Quân đội đã làm ảnh hưởng đến hình ảnh tốt đẹp của người quân nhân. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, gia đình cần phải lên án mạnh mẽ và xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Hoàng L và Nguyễn Đăng T có hai lần thực hiện hành vi đánh bạc, mỗi lần đánh bạc trên 5.000.000 đồng, nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chủ động nộp lại cho cơ quan điều tra số tiền dùng để đánh bạc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Võ Hoàng L, trong quá trình công tác được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Ba, cha của Võ Hoàng L là ông Võ L được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Ba nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình các bị cáo (điều kiện công tác của bị cáo Võ Hoàng L), HĐXX nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, áp dụng loại hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp, vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: không.

[4] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trong các ngày 02/12/2020, ngày 07/01/2021, ngày 08/01/202 với tổng là 25.150.000 đồng, cụ thể: Tịch thu số tiền bị cáo Nguyễn Đăng T là 12.500.000 đồng (được

khấu trừ vào số tiền tạm giữ là 13.486.000 đồng, trả lại bị cáo Nguyễn Đăng T 986.000 đồng); tịch thu số tiền bị cáo Võ Hoàng L 12.650.000 đồng (được khấu trừ vào số tiền tạm giữ là 12.650.000 đồng).

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel là phương tiện sử dụng để phạm tội hiện vẫn còn giá trị sử dụng (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021).

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6S có gắn 01 sim điện thoại số thuê bao 0368.443.622 (có đặc điểm như quyết định tạm giữ đồ vật ngày 20/01/2021) là của bà Ngô Thị Thúy T. Bà Ngô Thị Thúy T không biết bị cáo Nguyễn Đăng T lấy điện thoại sử dụng vào hành vi đánh bạc. Vì vậy, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Ngô Thị Thúy T.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 bên trong có gắn sim số 0984.158.256 (được niêm phong); 01 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều số phơi đề và 01 tờ lai đề; 950.000 đồng số tiền đánh bạc của Nguyễn Đăng T với các đối tượng khác không xác định lai lịch (hiện gửi tại kho bạc Nhà nước huyện B), xét thấy đây không phải là vật chứng của vụ án. Tòa án đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thẩm quyền (theo biên bản giao nhận ngày 09/11/2021).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 5 đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài sản gồm 07 tờ giấy, 01 cuốn vở và số tiền 28.400.000 đồng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng T, Võ Hoàng L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 BLHS đối với các bị cáo. Áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đăng T. Áp dụng các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Võ Hoàng L. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đăng T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Bị cáo Võ Hoàng L 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Biện pháp tư pháp

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.150.000 (Hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bị cáo Võ Hoàng L phải nộp 12.650.000 (Mười hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, đã thực hiện xong. Bị cáo Nguyễn Đăng T phải nộp 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng, đã nộp 13.486.000 (Mười ba triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn) đồng, số tiền thừa trả lại Nguyễn Đăng T là 986.000 (Chín trăm tám mươi sáu nghìn) đồng. Số tiền các bị cáo đã nộp hiện gửi tại Ban Tài chính, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng (theo giấy nộp tiền ngày 19/4/2021, 26/4/2021).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel vẫn còn giá trị sử dụng (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim gắn trong điện thoại di động hiệu Masstel (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021).

Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S có gắn 01 sim điện thoại số thuê bao 0368.443.622 cho bà Ngô Thị Thúy T (có đặc điểm như quyết định tạm giữ đồ vật ngày 20/01/2021).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS các bị cáo Nguyễn Đăng T, Võ Hoàng L, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09/11/2021 các bị cáo và đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến VA;
- Viện KSQSKV51 QK5;
- Viện KSQSQK5;
- Cơ quan ĐTHSKV1 QK5;
- Phòng THA QK5;
- Cơ quan CSĐT CA huyện B;
- Lưu: HSVA, HSTHA. V19.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

4/ Võ Hồng Ánh Vân